

Số: 348 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2019



BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ, giai đoạn 2018-2021”

Thực hiện Công văn số 2973/BCĐ ngày 07/10/2019 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Công an về việc sơ kết 02 năm thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021” ban hành kèm theo Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đề án tăng cường PBGDPL);

UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH LIÊN QUAN

Tỉnh Kiên Giang nằm ở phía Tây Nam của Tổ quốc, diện tích tự nhiên 6.348,78 km², dân số khoảng 1,8 triệu người, đường biên giới đất liền dài trên 56,8km tiếp giáp với Campuchia; bờ biển dài trên 200km, vùng biển rộng hơn 63.000km² tiếp giáp vùng biển Campuchia, Thái Lan và Malaysia, có chung vùng nước lịch sử với Campuchia; có trên 143 hòn đảo, trong đó có 43 đảo có dân sinh sống; có Cửa khẩu Quốc tế Hà Tiên, Cửa khẩu Quốc gia Giang Thành và nhiều cửa khẩu phụ, 02 Cảng hàng không Rạch Giá, Phú Quốc và nhiều cảng biển. Tỉnh có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: 02 thành phố và 13 huyện (có 02 huyện đảo là Kiên Hải và Phú Quốc); 145 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 16 phường, 12 thị trấn và 117 xã.

Trong những năm qua tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của tỉnh được giữ vững, ổn định; kỷ cương xã hội có những chuyển biến tích cực, phục vụ tốt cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật ở một số nơi còn diễn biến phức tạp. Trung bình hàng năm có trên 600 người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá về địa phương cư trú; 170 người có hình phạt tù cho hưởng án treo; 120 người chấp hành phạt cải tạo không giam giữ và trên 50 người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chịu sự quản lý, giám sát, giáo dục tại địa bàn cơ sở.

Đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh gồm 172 đồng chí (theo Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh về việc



công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh), đã thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng trong quần chúng nhân dân và các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tăng cường PBGDPL. Trong đó, đã tập trung, chú trọng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ. Nhằm giúp cho các đối tượng nhận thức đúng đắn, đầy đủ về chủ trương, chính sách, pháp luật nói chung và chính sách nhân đạo, khoan hồng nói riêng của Đảng và Nhà nước.

Hội đồng phối hợp công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật Công an tỉnh được kiện toàn (theo Quyết định số 243/QĐ-CAT-TM ngày 21/02/2019 của Công an tỉnh) gồm 12 đồng chí, do đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách công tác pháp chế, cải cách hành chính làm Chủ tịch hội đồng; đồng chí Trưởng phòng Tham mưu làm Phó Chủ tịch hội đồng và 12 đồng chí là Trưởng các phòng nghiệp vụ làm thành viên. Ngoài ra, Công an tỉnh còn bố trí 06 đồng chí, gồm: 01 đồng chí Phó Trưởng phòng Tham mưu và 05 đồng chí Đội Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp trực tiếp theo dõi, hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật; mỗi đơn vị nghiệp vụ và Công an cấp huyện bố trí 01 đồng chí kiêm nhiệm.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường PBGDPL; Quyết định số 2029/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 13/6/2019 thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL năm 2019, chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch đề ra.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả rà soát các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án tăng cường PBGDPL:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các cấp tiến hành rà soát các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tăng cường PBGDPL, đặc biệt là các quy định thuộc lĩnh vực lực lượng Công an quản lý như: Luật Thi hành án hình sự; Luật Đặc xá; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; Nghị định số 117/2011/NĐ-CP ngày 15/12/2011 của Chính phủ quy định về tổ chức quản lý phạm nhân và chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế đối với phạm nhân; Thông tư số 06/2018/TT-BCA ngày 12/02/2018 của Bộ Công an quy định tiêu chuẩn thi đua trong chấp hành án phạt tù và xếp loại chấp hành án phạt tù cho

phạm nhân; Thông tư số 07/2018/TT-BCA ngày 12/02/2018 của Bộ Công an quy định việc phạm nhân gặp thân nhân; nhận, gửi thư; nhận tiền, đồ vật và liên lạc điện thoại với thân nhân; Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành các quy định về giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân; Thông tư liên tịch số 03/2013/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BQP-BYT ngày 15/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi hành quy định về tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân; Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định phối hợp thực hiện quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 về tha tù trước thời hạn có điều kiện; Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 66 và Điều 106 của Bộ luật Hình sự về tha tù trước thời hạn có điều kiện và một số văn bản khác có liên quan.

2. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các cấp tiến hành khảo sát nhu cầu thông tin pháp luật đối với các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tăng cường PBGDPL. Đã tiến hành rà soát các đối tượng cần được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án, cụ thể: 11 đối tượng tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù; 97 đối tượng hoãn chấp hành án phạt tù; 04 đối tượng tại ngoại; 371 đối tượng người bị phạt tù cho hưởng án treo; 94 đối tượng cải tạo không giam giữ; 01 đối tượng cấm đảm nhiệm chức vụ, quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật; 01 trường hợp áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; 2.061 đối tượng chấp hành xong án phạt tù về địa phương cư trú; 120 người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; 450 lượt đối tượng thuộc diện quản lý, cảm hóa, giáo dục tại địa bàn cơ sở; trên 2.043 lượt đối tượng có tiền án, tiền sự và trên 990 lượt đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trên địa bàn.

Sau khi rà soát, đánh giá nhu cầu tìm hiểu thông tin pháp luật của các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án, đội ngũ báo cáo viên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã lựa chọn những nội dung phù hợp để tuyên truyền cho từng loại đối tượng. Đối với những đối tượng đang chấp hành án tại xã, phường, thị trấn (án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định,...) đã tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người chấp hành án được quy định trong Luật Thi hành án hình sự; quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với người chấp hành án vi phạm nghĩa vụ và các quy định của pháp luật về việc quản lý, giám sát đối tượng chấp hành án tại cộng đồng, chế độ xét giảm, miễn

thời hạn chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ. Đã tổ chức tuyên truyền cho hơn 391 lượt người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ; 24 cuộc có trên 450 lượt đối tượng thuộc diện quản lý, cảm hóa, giáo dục tại địa bàn cơ sở, trên 2.043 lượt đối tượng có tiền án, tiền sự và trên 990 lượt đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trên địa bàn.

Đối với người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn, người được đặc xá đã tổ chức tuyên truyền những nội dung cơ bản của Nghị định số 80/2011/NĐ-CP; các quy định về xóa án tích, cấp giấy chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, vay vốn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm, quyền, nghĩa vụ của công dân được quy định tại Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời để giúp họ trở thành công dân có ích cho xã hội, tổ chức tuyên truyền về các chuẩn mực đạo đức của xã hội trong mối quan hệ với bản thân, với người khác, với công việc, gia đình, xã hội; sự tự tin và các kỹ năng sống cơ bản cần thiết sau khi chấp hành xong án phạt tù về địa phương cư trú; quy định về xử lý người tha tù trước thời hạn có điều kiện vi phạm nghĩa vụ. Đã tổ chức tuyên truyền cá biệt, giáo dục pháp luật cho trên 1.500 đối tượng chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá về địa phương cư trú; 120 người được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề cho 326 phạm nhân và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện nêu gương người tốt, việc tốt và các mô hình hoạt động có hiệu quả như: (1) Mô hình “Hỗ trợ vốn cho đối tượng hoàn lương ổn định cuộc sống” của Hội Phụ nữ phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, có 87 thành viên; (2) Mô hình “Giúp đỡ người hoàn lương” của Công an huyện Kiên Lương, có 59 thành viên; (3) Mô hình “Hỗ trợ vay vốn tái hòa nhập cộng đồng” của Công an thành phố Rạch Giá, có 132 có thành viên; (4) Mô hình “Người có uy tín giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng” của UBND xã Minh Hòa huyện Châu Thành, có 205 thành viên. Qua đó góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và phòng ngừa tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương cư trú.

Đối với các đối tượng là người đang chấp hành án phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam đã tập trung tuyên truyền các nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự; Quy chế tạm giữ, tạm giam, chính sách khoan hồng nhân đạo của Đảng và Nhà nước; quyền và nghĩa vụ của người bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật; các biện pháp phòng, chống ma túy, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS và các dịch bệnh lây nhiễm khác; các quy định về việc đánh giá, nhận xét, việc chấp hành nội quy, quy chế, thái độ khai báo và tố giác tội phạm, tố giác những vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến người bị tạm giữ, tạm giam. Đã tổ chức tuyên truyền cá biệt cho 2.050 lượt phạm nhân và lồng ghép vào các ngày thăm gặp tuyên truyền cho 1.220 lượt thân nhân, gia đình người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân đang chấp hành án; qua đó giúp cho người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân nắm được quyền và nghĩa vụ,

nhận thức đúng đắn hơn về chính sách, pháp luật và sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

3. Hình thức và biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật:

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các cấp đã sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp cho từng nhóm đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tăng cường PBGDPL như: Chiếu phim phóng sự, diễn đàn, họp dân, đối thoại trực tiếp, phát tờ rơi, tờ gấp, áp-phích, băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền. Đã tổ chức hơn 45 cuộc họp phạm nhân, người bị tạm giữ, tạm giam, phát 2.164 tờ rơi, tờ gấp, tờ decal, áp-phích và hàng trăm băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền. Xây dựng trên 12 phim phóng sự về công tác tái hòa nhập cộng đồng, công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân và người bị tạm giữ, tạm giam; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các cấp đã nỗ lực sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án. Qua thực tế thực hiện Đề án, thì hình thức tuyên truyền bằng chiếu phim phóng sự, đối thoại trực tiếp mang lại hiệu quả cao, giúp cho phạm nhân và người bị tạm giữ, tạm giam; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá nhận thức đúng đắn, đầy đủ về chủ trương, chính sách, pháp luật, nhất là chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Từ đó họ nhận thức được lỗi lầm của bản thân, khắc phục, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, hạn chế thấp nhất tình hình tái phạm tội và vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

4. Biên soạn tài liệu, xây dựng chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án:

Các đơn vị chức năng cấp tỉnh và UBND cấp huyện đã tổ chức biên soạn tài liệu, xây dựng chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tăng cường PBGDPL, như: Các quy định về quyền và nghĩa vụ của người chấp hành án tại xã, phường, thị trấn, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án được quy định trong Luật Thi hành án hình sự; quy định về xử lý vi phạm hành chính đối với người chấp hành án vi phạm nghĩa vụ; việc quản lý, giám sát đối tượng chấp hành án, chế độ xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ; các quy định về xóa án tích, cấp giấy chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, vay vốn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm, quyền, nghĩa vụ của công dân đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương cư trú được quy định tại Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các chuẩn mực đạo đức của xã hội trong mối quan



hệ với bản thân, với người khác, với công việc, gia đình, xã hội, sự tự tin và các kỹ năng sống cơ bản cần thiết sau khi chấp hành xong án phạt tù về địa phương cư trú; quy định về xử lý người tha tù trước thời hạn có điều kiện vi phạm nghĩa vụ. Quy chế tạm giữ, tạm giam; chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước; quyền và nghĩa vụ của người bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật; các biện pháp phòng, chống ma túy, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS và các dịch bệnh lây nhiễm khác; các quy định về việc đánh giá, nhận xét, việc chấp hành nội quy, quy chế, thái độ khai báo và tố giác tội phạm, tố giác những vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến người bị tạm giữ, tạm giam, người đang chấp hành án phạt tù.

5. Các hoạt động đã thực hiện để nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

Các cơ quan chức năng cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc các cơ quan, đơn vị chức năng và UBND cấp huyện, xã. Đã tổ chức 07 hội nghị triển khai, tập huấn Luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự, Luật Đặc xá, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật An ninh mạng, Luật Công an nhân dân, Đề án tha tù trước thời hạn có điều kiện, Luật Phòng, chống ma túy; tuyên truyền cách phòng, chống lao, HIV/AIDS,... cho 1.710 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Đồng thời đã cấp 45 công báo nội bộ, 369 cuốn sách, tài liệu pháp luật (trong đó có 102 đĩa CD có nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật). Thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, có trên 3.326 lượt cán bộ tham gia nghiên cứu trên 2.631 quyển sách về pháp luật. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có trên 15 thư viện pháp luật.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Các cơ quan chức năng trong tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL. Chủ động trong việc khảo sát, rà soát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án; tập trung lựa chọn những nội dung trọng tâm, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, giúp cho các đối tượng nhận thức đúng đắn, đầy đủ hơn về chủ trương, chính sách, pháp luật, chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Qua đó để họ nhận thức được lỗi lầm của bản thân, khắc phục, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, hạn chế thấp nhất tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, đội ngũ báo cáo viên làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế về kiến thức sư phạm, phương pháp truyền đạt; một số địa phương chưa thực sự quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn mang tính hình thức, thiếu sinh động, thu hút người nghe; kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền còn hạn chế.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 04-KL/TW ngày 19-4-2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

2. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường PBGDPL tiến độ từ năm 2020 đến năm 2021.

3. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án trong thời gian tới. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

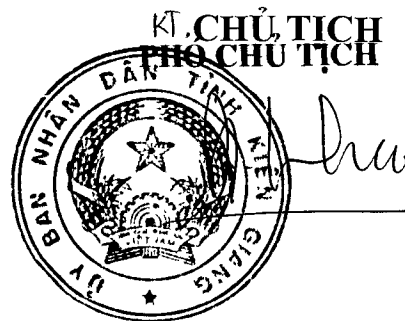
4. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án, trong đó chú trọng những văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trực tiếp đến các đối tượng với nội dung, hình thức phù hợp, đảm bảo tính phổ cập, thiết thực, hình thức sinh động, hấp dẫn, sáng tạo, thu hút đông đảo người tham gia.

5. Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị cơ sở, địa phương còn nhiều khó khăn, bắt cập trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế; góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL - Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp) nắm, theo dõi, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội; Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP, P. NCPC;
- Lưu: VT, CAT, hvlu, "HT".



Mai Anh Nhị